TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/QĐ-TA	*Ba Tri, ngày 12 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI - TỈNH BẾN TRE

Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Linh

Thư ký phiên họp: Bà Phan Thị Kim Loan

Ngày 12 tháng 10 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành hiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 31/QĐ-TA-XLVPHC ngày 05 tháng 10 năm 2020 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Thị Mỹ N, sinh ngày 11/9/1998;

Tên gọi khác: không

CMND số: 321781700; Cấp ngày: 11/10/016; Nơi cấp: Công an tỉnh Bến Tre

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12.

Nguyên quán: thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Đăng ký thường trú và chỗ ở: khu phố x, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: không

Tiền án: không

Tiền sự:

+ Ngày 27/02/2017, Trưởng Công an thị trấn B xử phạt 750.000 đồng về hành vi "*sử dụng trái phép chất ma túy*".

+ Ngày 21/8/2017, Trưởng Công an thị trấn B xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi "*sử dụng trái phép chất ma túy*".

+ Ngày 22/6/2018, Trưởng Công an thị trấn B xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi "*sử dụng trái phép chất ma túy*".

+ Tại Quyết định số: 92/QĐ – XPVPHC ngày 23/10/2018, Chủ tịch Ủy ban

nhân dân thị trấn B, huyện B đã quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời gian 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông Nguyễn Thành P và bà Trần Thị H

Chị Nguyễn Thị Mỹ N vắng mặt.

Có sự tham gia của:

- *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Hoàng Đệ – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre:* Bà Nguyễn Thị Diễm - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 22/9/2020, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B có văn bản đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị Nguyễn Thị Mỹ N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể như sau: chị Nguyễn Thị Mỹ N là người nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định. Ngày 05/8/2020, chị N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại quán cà phê H (xã A, huyện B) đến ngày 07/8/2020 thì bị Công an thị trấn N phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính số 57/BB-VPHC. Ngày 08/8/2020, Trạm Y tế thị trấn Ba Tri có phiếu trả lời kết quả xác định chị N có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là ma túy tổng hợp (ATS).

Tại phiên họp:

- Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện B ý kiến: Vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy (địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre) thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bến Tre đối với chị Nguyễn Thị Mỹ N với thời hạn từ 12 tháng đến 18 tháng.

- Kiểm sát viên tham gia phiên họp ý kiến: Hồ sơ đã được lập đúng theo trình tự thủ tục luật định. Từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp Thẩm phán đã tiến hành đúng trình tự thủ tục. Qua các tài liệu chứng cứ thể hiện, chị Nguyễn Thị Mỹ N thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chị N nhận thức được tác hại của việc sử dụng ma túy nhưng vẫn nhiều lần sử dụng nên việc đưa chị N cai nghiện theo đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri là phù hợp theo Điều 95, khoản 1 Điều 96 và Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Tòa án đã tiến hành tống đạt Quyết định mở phiên họp số: 31/QĐ – TA – XLVPHC ngày 05/10/2020 cho chị N theo quy định pháp luật nhưng chị N vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014, Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt chị N.

XÉT THẤY:

Nguyễn Thị Mỹ N là người đã thành niên, có nơi cư trú rõ rằng, ổn định, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Công an phát hiện xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần nhưng vẫn tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ phiếu trả lời kết quả về việc xác định trình trạng nghiện ma túy ngày 08/8/2020 của Trạm Y tế thị trấn B thể hiện Nguyễn Thị Mỹ N nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là ma túy tổng hợp (ATS).

Căn cứ Bản tường thuật ngày 07/8/2020, Biên bản vi phạm hành chính số 57/BB-VPHC ngày 07/8/2020, Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính ngày 08/8/2020 của công an thị trấn B thể hiện chị N có sử dụng và nghiện ma túy.

Với những căn cứ trên đã có đủ cơ sở kết luận: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị N đã được Công an thị trấn B, Ủy ban nhân dân thị trấn B, Phòng tư pháp huyện B, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B lập đúng theo trình tự pháp luật quy định. Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thị Mỹ N là có cơ sở và phù hợp tại Điều 95, khoản 1 Điều 96 và điểm b khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Nguyễn Thị Mỹ N là người trên 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm hành chính; biết rõ chất ma túy là chất độc hại, việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Mặc dù, chị N đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý tiếp tục sử dụng ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi trên của chị N đã xâm phạm đến chủ trương, chính sách của Nhà nước về bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn khu dân cư. Do đó, việc bắt buộc cai nghiện đối với chị N là cần thiết nhằm giúp chị N từ bỏ việc sử dụng ma túy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Nguyễn Thị Mỹ N , sinh ngày 11/9/1998; Nơi ĐKTT và chỗ ở: Khu phố X, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre. Con ông Nguyễn Thành P và bà Trần Thị H

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **12 (Mười hai)** tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Chị Nguyễn Thị Mỹ N được quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B được quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri được quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định được tống đạt hợp lệ.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri phối hợp với Công an huyện Ba Tri thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Ba Tri (1b);
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng LĐ-TB và XH huyện B (1b);
- Công an huyện B (1b);
- UBND thị trấn B(1b);
- Công an thị trấn B (1b);
- Nguyễn Thị Mỹ N ;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Duy Linh